

**PHÒNG GD&ĐT HUYỆN NẬM PÔ
TRƯỜNG MẦM NON SI PA PHÌN**

**KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

Si Pa Phìn, tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GAIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

Si Pa Phìn là một xã vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn của huyện Nậm Pồ, luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn nên tình hình an ninh trật tự ổn định, kinh tế - văn hóa - xã hội có nhiều bước phát triển, các vấn đề xã hội được quan tâm giải quyết, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng cao; mạng lưới trường, lớp mầm non phát triển mạnh.

Trường mầm non Si Pa Phìn đóng trên địa bàn bản Nậm Chim 1, xã Si Pa Phìn, Nậm Pồ, Điện Biên. Được thành lập năm 2006 lấy tên là trường mầm non số 1 Si Pa Phìn. Năm 2014 trường đổi tên sang trường mầm non Si Pa Phìn. Trường có 01 điểm trung tâm và 9 điểm trường lẻ, với 27 nhóm, lớp được chia theo các độ tuổi; thực hiện nhiệm vụ chăm sóc - nuôi dưỡng - giáo dục trẻ từ 18 tháng tuổi đến 60 tháng tuổi. Giúp UBND xã Si Pa Phìn thực hiện quản lý Nhà nước về giáo dục mầm non ở địa phương theo qui định của Chính phủ. Đồng thời chịu sự quản lý của Phòng giáo dục và Đào tạo Nậm Pồ về chuyên môn, nghiệp vụ theo qui định của Luật giáo dục và Điều lệ trường học của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Trường có Chi bộ độc lập, tổ chức Công đoàn và Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh năng nổ, nhiệt tình, linh hoạt, phối hợp tốt trong mọi hoạt động của nhà trường. Đội ngũ CBGVNV luôn tâm huyết, yêu nghề mến trẻ, năng động, sáng tạo, có tinh thần trách nhiệm cao, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao về chuyên môn cũng như các phong trào thi đua văn hóa, văn nghệ, thể thao do Ngành và địa phương phát động.

Với những cố gắng không ngừng nghỉ trường đã là trường mầm non đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1, trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3, có chất lượng đội ngũ cao. Trong những năm qua nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, xuất sắc, Chủ tịch tỉnh tặng bằng khen, Cờ thi đua dành cho đơn vị xuất sắc dẫn đầu, Chủ tịch UBND huyện Nậm Pồ tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua của ngành.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ phương hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Hướng tới xây dựng nhà trường ngày càng thân thiện, học sinh ngày càng tích cực, chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục trẻ ngày càng được cao. Nâng cao uy tín, “thương hiệu” của nhà trường trong các bậc phụ huynh và cộng đồng.

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

- Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14
- Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường mầm non;
- Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;
- Căn cứ Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 đối với giáo dục mầm non
- Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
- Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về ban hành Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Căn cứ thực tiễn:

- Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 20/11/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế tỉnh Điện Biên.
- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Nậm Pồ lần thứ III, nhiệm kỳ 2020-2025.
- Kế hoạch số 779/KH-UBND ngày 20/6/2019 của UBND huyện, về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án Phát triển giáo dục mầm non huyện Nậm Pồ giai đoạn 2019-2025.
- Quyết định số 3018/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND huyện, về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, huyện Nậm Pồ.

- Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 14/4/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số huyện Nậm Pồ giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch số 661/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND huyện về việc thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2020-2025

- Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã Si Pa Phìn nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết Chi bộ nhiệm kỳ 2020-2022;

- Căn cứ đặc điểm tình hình của trường và địa phương.

II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Điểm mạnh

1.1. Về công tác quản lý và điều hành

- Tổ chức nhà trường có đủ cơ cấu theo Luật giáo dục và Điều lệ trường mầm non. CBQL đảm bảo được các tiêu chuẩn về trình độ chính trị, phẩm chất đạo đức, chuyên môn nghiệp vụ theo quy định. Đội ngũ tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn, tổ văn phòng có tinh thần trách nhiệm, trình độ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình tham gia công tác, gương mẫu đi đầu trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

- Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, thiết bị, đồ dùng đồ chơi, nâng cao sử dụng đúng mục đích tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các loại hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và qui định của nhà nước.

1.2. Về giáo viên, nhân viên

- Trong những năm qua nhà trường đã làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, tâm huyết với nghề.

- Thành phần và số lượng giáo viên, nhân viên các tổ chuyên môn, văn phòng đủ theo đúng yêu cầu của trường Chuẩn quốc gia mức độ I. Các thành viên được đào tạo đúng chuyên ngành.

- 100% cán bộ giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Trong đó trên chuẩn: 37/39 người đạt 94,9%. Giáo viên giỏi cấp Tỉnh 4/39 chiếm 10,3%; Giáo viên giỏi cấp huyện 17/39 chiếm 43,6%.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, có ý chí vươn lên, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong thời đại mới.

1.3. Về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ

Nhà trường đã thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thu hút trẻ đến trường, hằng năm tỷ lệ chuyên cần của trẻ ở các độ tuổi đạt từ 90-95%. Nhà trường phối hợp với các ban ngành ở địa phương thực hiện tốt công tác PCGDTE5T, 100% trẻ em mẫu giáo 5 tuổi trên địa bàn ra lớp, tỷ lệ hoàn thành Chương trình GDMN đạt trên 98%. Trong đó, tỷ lệ trẻ em 5-6 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN đạt 100%. 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

100% trẻ được đánh giá về các mặt phát triển theo quy định của chương trình giáo dục mầm non do Bộ giáo dục ban hành. Trẻ có sự phát triển về thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và phát triển tình cảm kỹ năng xã hội theo mục tiêu và kết quả mong đợi của Chương trình Giáo dục mầm non. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ luôn đạt kết quả tốt, trong những năm qua không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường.

1.4. Về cơ sở vật chất:

Trường mầm non Si Pa Phìn được xây dựng theo hướng kiên cố, có thiết kế phù hợp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Nhà trường đã trang bị tương đối đầy đủ TBDH, đồ dùng đồ chơi theo danh mục tối thiểu cho 27 lớp mẫu giáo và nhóm trẻ. Trường có bếp ăn một chiều đảm bảo VSATTP phục vụ công tác nuôi dưỡng trẻ. Nguồn nước sinh hoạt là nguồn nước sạch từ giếng khoan, hệ thống thoát nước đảm bảo thông thoáng, hợp vệ sinh, có hệ thống thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, cảnh quan môi trường “Thân thiện – an toàn- xanh- sạch- đẹp”, đồng thời có các phòng chức năng đảm bảo phục vụ các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường. Cùng với đó, nhà trường cũng tranh thủ sự đầu tư của các cấp về trang thiết bị, mua sắm bổ sung, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất hiện có của nhà trường để ngày càng củng cố vững chắc các tiêu chí của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ I, ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu hoạt động của trẻ tại nhà trường.

2. Điểm yếu

2.1. Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu

Ban giám hiệu kiêm nhiệm công tác Ban chỉ ủy nên công việc đôi khi còn chồng chéo.

Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những kế hoạch, giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho đội ngũ.

2.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Một số giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy còn hạn chế, tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm còn chưa linh hoạt, chưa chủ động trong công tác.

2.3. Chất lượng CSGD trẻ

Lớp mẫu giáo ghép nhiều độ tuổi, trình độ nhận thức trẻ không đồng đều, số trẻ đông ảnh hưởng đến kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.4. Cơ sở vật chất

02 phòng học (Bản Phi Linh, Pú Đao); Các phòng chức năng, phòng hiệu bộ chưa được xây dựng kiên cố, đồng bộ

3. Cơ hội

Trong những năm qua ngành giáo dục huyện Nậm Pồ đã có những bước phát triển mạnh mẽ nên có những tác động không nhỏ đến tầng lớp cha mẹ trẻ và Chính quyền địa phương; Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của nhà trường. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với con em ngày càng được nâng cao.

4. Thách thức

Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục với ý thức, động cơ học tập và sự quan tâm của cha mẹ trẻ, của xã hội.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Sáng tạo trong khai thác tài nguyên thông tin trên mạng trong bối cảnh dịch covid 19 còn nhiều hạn chế.

Các trường mầm non trên địa bàn huyện không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số đối với giáo dục mầm non, ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức hội nghị, họp chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn....còn hạn chế

Đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ còn chưa chủ động.

Nhận thức về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong một bộ phận cha mẹ trẻ còn bất cập, chưa có sự phối hợp cao giữa 2 bên.

Cơ sở vật chất của nhà trường một số điểm xây dựng lâu đã bị xuống cấp, đồ dùng đồ chơi - thiết bị dạy học các lớp 5 tuổi chưa đúng chuẩn, đồng bộ.

Đặc thù trường mầm non trên 90% là nữ, đội ngũ GV trẻ mới lập gia đình, có con nhỏ nên không tránh khỏi khó khăn nhất định.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Trường mầm non Si Pa Phìn phấn đấu luôn là một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả, có đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại. Là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, trẻ có những kỹ năng cơ bản để học lên ở cấp học tiểu học. Là chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên khẳng định bản thân, có những kỹ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống. Là một trong những lá cờ đầu trong hệ thống các trường mầm non trong toàn huyện.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, có nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Xây dựng trường học có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

Xây dựng trường là "ngôi nhà thứ 2" của trẻ và giáo viên.

3. Giá trị cốt lõi

Đoàn kết - Tính thân thiện; Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác; Lòng nhân ái - Tính sáng tạo đổi mới; Tính trung thực - Khát vọng vươn tới; "Trẻ em là nhân vật quan trọng của nhà trường, là nhân tố quyết định sự sống còn của nhà trường"; " Trẻ em hôm nay - Thế giới ngày mai"; " Hãy dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thơ".

IV. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, đất nước và trong thời đại mới.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển năng lực và phẩm chất cá nhân của trẻ; từng bước tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến, hiện đại và hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế của nhà trường, phấn đấu giữ vững danh hiệu trường tiên tiến, xuất sắc của huyện Nậm Pồ và tỉnh Điện Biên với một số mô hình điển hình về giáo dục chất lượng cao.

Mục tiêu ngắn hạn: Năm học 2020-2021 trường được kiểm tra công nhận lại kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia mức độ 1 theo thông tư 19/2018/TT-BGDĐT

Mục tiêu trung hạn: Đến cuối năm học 2022-2023 trường phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục, giữ vững thành tích, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2025-2030 trường phấn đấu: nâng cao uy tín, khẳng định chất lượng giáo dục, là một trong những lá cờ đầu trong hệ thống trường mầm non huyện Nậm Pồ, tiếp tục được công nhận đạt KĐCLGD, trường chuẩn quốc gia mức độ 2 theo thông tư 19/2021/TT-BGDĐT.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường: trên 80%, cấp huyện: trên 43,6%, cấp tỉnh: 10,3%.

- Hàng năm số tiết dạy có sử dụng công nghệ thông tin đạt trên 70% vào năm 2023, đạt trên 80% vào năm 2025 và phấn đấu đến năm 2030 đạt 100%

- Hàng năm cán bộ, giáo viên đạt các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua các cấp 15%, Lao động tiên tiến 80-90%;

- Phát triển ít nhất 2 Đảng viên mới hàng năm; Chi bộ luôn đạt "*Chi bộ trong sạch vững mạnh*".

Đến năm 2023 có 100% cán bộ quản lý, 80% giáo viên, nhân viên có năng lực chuyên môn vững vàng, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin

Đến năm 100% giáo viên UDCNTT có hiệu quả, linh hoạt vào giảng dạy
100% nhân viên nuôi dưỡng có trình độ sơ cấp nấu ăn.

Cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và sử dụng CNTT vào chăm sóc giáo dục trẻ. Đến năm 2025 có trên 90% giáo viên đạt năng lực dạy học khá và giỏi, không có giáo viên yếu- kém

100% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đại học (giai đoạn 2023-2025)

Đến năm 2030 có 100% cán bộ quản lý; 80% GV đạt mức Tốt theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non; 100% GV được xếp loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp.

2.2. Quy mô trường, lớp và số học sinh

Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp đến năm 2023: Nhà trẻ 50% trở lên; 3-5 tuổi đạt 97% trở lên; trẻ 5 tuổi huy động 100%

Năm 2025: nhà trẻ trên 52%; mẫu giáo 3-5 tuổi đạt trên 98%; trẻ 5 tuổi huy động đạt 100%.

Đến năm 2030: tỷ lệ huy động nhà trẻ 55%; trẻ mẫu giáo 100%; trẻ 5 tuổi huy động 100%

2.3. Mục tiêu về huy động các nguồn lực tài chính, CSVC

- Tham mưu xây dựng thêm 1 phòng học, nâng cấp 04 phòng học và các phòng chức năng

- Huy động các nguồn lực bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại; xây dựng vườn cổ tích, phòng tin học, ngoại ngữ, phòng đa chức năng.

- Xây dựng môi trường giáo dục “ Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”. Huy động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực từ cha mẹ học sinh, các tổ chức cá nhân, doanh nhân thành đạt đóng trên địa bàn phường.

2.4. Nâng cao chất lượng CSNDGD

* *Chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe:*

Trẻ được nuôi dưỡng theo khoa học, các bữa ăn cân đối giữa các chất, đảm bảo đủ nhu cầu năng lượng của trẻ ở trường mầm non, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- 100% trẻ được theo dõi biểu đồ tăng trưởng, cân đo trẻ ít nhất 3 lần/năm. Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ ít nhất 1 lần/năm.

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Giảm tỷ lệ trẻ SDD nhẹ cân, suy dinh dưỡng thấp còi xuống dưới 5% vào năm 2023, dưới 4,5% năm 2025. Phần đầu đến năm 2030 chỉ còn 3% trẻ suy dinh dưỡng thấp còi.

- Tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần đạt 97% trở lên.

- Các lĩnh vực phát triển của trẻ đạt từ 92% trở lên, đến năm 2030 đạt từ 95% trở lên.

- Về an toàn, vệ sinh: Đạt 100%

- BK-BN đạt 98% trở lên, trong đó cấp huyện đạt 15-20%

** Chất lượng giáo dục:*

- 100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn, phát triển nội dung chương trình GDMN linh hoạt.

- 100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực GD theo chương trình giáo dục mầm non: Phát triển thể chất, Phát triển Nhận thức, Phát triển ngôn ngữ, Phát triển thẩm mỹ, PT tình cảm - KNXH.

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành CTGDMN, đạt phổ cập GDMNTENT.

- Tăng cường tiếp cận các chương trình, nội dung, phương pháp dạy học tiên tiến, hiện đại vào các hoạt động giáo dục trẻ.

Chú trọng giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, các ngày hội ngày lễ, quan tâm đặc biệt đến giáo dục các kỹ năng sống và kỹ năng xã hội cần thiết cho trẻ. Tạo nhiều cơ hội cho trẻ được phát triển các môn năng khiếu, tiếng Anh tùy theo hứng thú và khả năng của từng trẻ (múa, họa, nhảy aerobic).

2.5. Kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia

Thực hiện công tác KĐCLGD và trường chuẩn quốc gia, đăng kí đánh giá ngoài vào tháng 1 năm 2025. Duy trì trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 1. Phần đầu đến năm 2030 là trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đề ra sau khi được kiểm tra đánh giá ngoài.

2.6. Xây dựng quan hệ Nhà trường - Gia đình - Xã hội

Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Đảm bảo thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong giáo dục, nhà trường cung cấp thông tin đầy đủ theo tháng, học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.7. Công tác quản lý và điều hành các hoạt động

Phấn đấu trường đảm bảo về cơ cấu, ổn định số lượng, chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông nhằm “tin học hóa”, ứng dụng công nghệ số trong quản lý giáo dục.

V. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN, KINH PHÍ

1. Các nhóm giải pháp

1.1. Về đội ngũ

Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới

Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức, chính trị tốt, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Phấn đấu “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức và sáng tạo*” để trẻ noi theo.

Đảm bảo 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn; yêu cầu giáo viên thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp và ứng dụng phương pháp Montessori trong dạy học và giáo dục trẻ. 100% giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo hướng hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Thường xuyên đổi mới nội dung bồi dưỡng, chú trọng bồi dưỡng về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, kỹ năng sư phạm.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên bằng nhiều hình thức khác nhau như : Bồi dưỡng tại trường thông qua các buổi họp, sinh hoạt chuyên môn, các lớp tập huấn; tạo điều kiện cho giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức hoặc thăm lớp, dự giờ đồng nghiệp, học trực tuyến trên mạng Internet; tổ chức tham quan học tập, dự giờ các trường mầm non trong và ngoài tỉnh; tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp...

Tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, mong muốn được cống hiến và gắn kết với nhà trường.

Thường xuyên kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực tin học của cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường. Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo các chuẩn đã được ban hành.

Tổ chức các phong trào thi đua với nội dung thiết thực, hình thức phong phú cũng là một trong những giải pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng đội ngũ. Các hoạt động thi đua, khen thưởng trên nguyên tắc công khai, khách quan, chính xác, kịp thời; tôn vinh những cá nhân, tập thể có sáng tạo, đạt thành tích cao trong các hoạt động; có cơ chế động viên, khích lệ kịp thời những cố gắng của cán bộ, giáo viên có năng lực, nhiệt tình và có thành tích tốt trong giảng dạy và giáo dục học sinh; coi đây là công tác quan trọng động viên và kích cầu lòng tự trọng và ý thức vươn lên của cán bộ, giáo viên, nhân viên, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ.

Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục

Tăng cường các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mầm non, kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và béo phì. Phối hợp với y tế xã, các ban ngành đoàn thể trong công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá trẻ phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng trẻ. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, có kỹ năng sống, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, ham thích học tập, yêu quý cô giáo, ham thích đến trường...

Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện cụ thể của các nhóm, lớp. Thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được tự tìm tòi, trải nghiệm và khám phá.

Thường xuyên tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ, tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các buổi tham quan dã ngoại, các hoạt động tập thể cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm, hoạt động tập thể.

Phát triển các hoạt động giao lưu, rèn luyện của học sinh và giáo viên nhằm nâng cao kỹ năng sống và văn hóa nghề nghiệp.

1.2. Về tài chính

Huy động các nguồn lực tài chính và phát triển cơ sở vật chất

Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.

Nghiêm chỉnh chấp hành quy định của Nhà nước; huy động và sử dụng các nguồn vốn đảm bảo minh bạch và công khai.

Đổi mới tư duy tài chính, cơ sở vật chất; tăng cường hiệu quả công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu, chủ động quản lý kế hoạch tài chính.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính, hạch toán minh bạch các nguồn thu, chỉ để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài

chính; đảm bảo hồ sơ chứng từ thu, chi đầy đủ, đúng nội dung, đảm bảo nguyên tắc tài chính, lập quyết toán minh bạch, công khai.

Thường xuyên rà soát thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã hỏng để mua sắm bổ sung đầy đủ cho các lớp 5 tuổi theo quy định.

Huy động mọi nguồn lực, mạnh thường quân, phối hợp với phụ huynh học sinh...nhằm tạo nguồn tài chính dồi dào đảm bảo chủ động thực hiện các chiến lược phát triển nhà trường; tranh thủ tối đa sự hỗ trợ tài chính của các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm.

Xây dựng và giữ vững trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm đảm bảo những điều kiện vật chất cơ bản thực hiện việc đổi mới quá trình dạy học. Trong đó, chú trọng đến chuẩn hóa phòng học, phòng chức năng và trang thiết bị đồ dùng đồ chơi.

+ *Nguồn lực tài chính:*

- Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách: Từ cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân

+ Nguồn lực vật chất và đầu tư khác: UBND tỉnh, UBND huyện Nậm Pồ, UBND xã Si Pa Phìn

1.3. Giải pháp về hạ tầng cơ sở

- Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo xin kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa, bổ sung CSVC trong nhà trường, từng bước đáp ứng - Từng bước bổ sung hoàn thiện dần CSVC - ĐDDC - TTBDH đảm bảo các danh mục tối thiểu theo qui định của từng độ tuổi phục vụ các hoạt động CSGD trẻ trong nhà trường.

- Xây dựng cảnh quan trường, lớp Xanh - Sạch - Đẹp, tạo MTGD thân thiện trong trường mầm non; đảm bảo CSVC tối thiểu theo yêu cầu chuẩn của trường chuẩn quốc gia; tập trung xây dựng vườn rau, bổ sung đồ chơi ngoài trời, vườn cổ tích, khu vui chơi khám phá trải nghiệm ngoài trời...đảm bảo môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Phát động phong trào sưu tầm, làm ĐDDC tự tạo từ nguyên vật liệu thải bỏ trong đội ngũ GV; bảo quản và khai thác các phương tiện, ĐDDC hiện có đưa vào sử dụng có hiệu quả.

- Huy động mọi nguồn lực xây dựng, mua sắm trang thiết bị theo hướng chuẩn quốc gia mức độ 2. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm chăm lo, hỗ trợ vật liệu tái sử dụng để làm đồ chơi, đồ dùng học tập cho trẻ hoạt động, tạo cảnh quan môi trường Xanh - Sạch - Đẹp trong trường mầm non.

- Nhà trường chủ động trong việc sử dụng trang thiết bị các phương tiện dạy học, hiệu quả, tránh lãng phí và sử dụng không đúng mục đích. Hàng năm có kế hoạch duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất chống xuống cấp; Tăng cường làm đồ dùng dạy học, có chế độ khuyến khích, hỗ trợ giáo viên có thành tích trong lĩnh vực này.

- Rà soát tăng cường tham mưu các cấp đầu tư Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại, sử dụng các nguồn kinh phí tăng cường trang thiết bị dạy học, thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng và sử dụng có hiệu quả.

1.4. Đẩy mạnh công tác thông tin xây dựng thương hiệu Nhà trường

+ Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

+ Xác lập thương hiệu và tín nhiệm đối với từng cán bộ giáo viên, công nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Vai trò phát triển chất lượng giáo dục nhà trường gắn liền với đổi mới công tác quản lý. Để xây dựng nhà trường có thương hiệu, Ban giám hiệu phải xây dựng được tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị sẽ đạt được trong tương lai đối với trẻ, dự đoán được vị trí của nhà trường đang ở đâu, đang ở tầm nhìn nào? Cần có giá trị gì để thay đổi thương hiệu cho chính mình. Nhà trường xây dựng chiến lược phát triển phù hợp điều kiện cụ thể của địa phương và của trường, lớp, có sự thống nhất giữa GV, phụ huynh và học sinh; tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn. GV được đối xử tôn trọng và công bằng. GV hợp tác với nhau theo tinh thần đồng nghiệp để thực hiện hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Tăng cường năng lực về phát triển đội ngũ là một nhân tố thành công chủ yếu khi muốn nâng cao chất lượng nhà trường. Bên cạnh đó nhà trường thu hút sự tham gia của CMHS và xã hội: Nhà trường thiết lập nhiều phương pháp khác nhau để giao tiếp, cũng như làm việc với CMHS; CMHS được tham gia vào tất cả các hoạt động của con mình. Nhà trường xây dựng được các giá trị, thương hiệu mà mình đã đặt ra.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường:

+ Công bố sứ mạng, tầm nhìn và giá trị của nhà trường.

+ Quảng bá hình ảnh về hoạt động của trường trên trang website, trang thông tin điện tử, trang Facebook của nhà trường.

1.5. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Góp phần nâng cao chất lượng quản lý và các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Thực hiện đăng tải thông tin các hoạt động của nhà trường thường xuyên, mở rộng kết nối Internet tới các nhóm, lớp trên địa bàn và các bậc phụ huynh toàn trường.

Đổi mới công tác quản lý hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đảm bảo Camera luôn hoạt động tốt để các ban ngành, Ban giám hiệu, các bậc phụ huynh có thể kiểm tra, quan sát được các hoạt động trong ngày của trẻ.

Tạo điều kiện cho giáo viên đi học nâng cao trình độ tin học, hướng dẫn cán bộ, giáo viên khai thác tài nguyên trên mạng ứng dụng vào công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Phát huy hiệu quả trang thiết bị điện tử, nhân rộng việc sử dụng hợp lý các phần mềm hỗ trợ quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ: Phần mềm Kidsmart, Nutrikids, phổ cập. Sử dụng hợp lý các phần mềm xây dựng bài giảng tương tác điện tử.

1.6. Quan hệ tốt với cộng đồng

Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Thế chế hóa vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc giám sát và đánh giá giáo dục, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

1.7. Lãnh đạo và quản lý

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sáng, lành mạnh; tâm huyết với nghề, làm việc tận tụy với tinh thần trách nhiệm cao

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo các tổ, hội đồng, đoàn thể trong nhà trường:

- + Định hướng dẫn dắt mọi người trên cơ sở tầm nhìn của nhà trường, xác định khuôn khổ của hoạt động, các giá trị, tạo động lực cho mọi thành viên cùng với việc xác định phương hướng tổng thể của trường để lựa chọn các giải pháp, tạo ra các thay đổi mang tính chiến lược.

- + Năng lực lãnh đạo của hiệu trưởng giúp: Xác định tầm nhìn, sứ mạng, định hướng giá trị của nhà trường; xác định mục tiêu chiến lược và hoạch định chiến lược phát triển nhà trường; thu hút, tập hợp đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên;

- + Tạo môi trường, động lực để mọi người làm việc; tạo ra những thay đổi; xây dựng văn hóa trường học, kiến tạo tổ chức nhà trường, xây dựng nhà trường thành tổ chức học tập trong đó CBQL là người học đầu tàu gương mẫu, dẫn đầu.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược sau khi được phê duyệt sẽ được triển khai rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, UBND xã Si Pa Phìn, cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện chiến lược

*** Giai đoạn 2021-2023**

- Cơ sở vật chất: Xin kinh phí sửa chữa, đầu tư cơ sở vật chất ĐDDC, TBDH cho các nhóm lớp, phòng chức năng, đồ chơi vận động ngoài trời, sửa chữa lớp học điểm Tân Lập nhóm trên....

- Nâng cao trình độ đào tạo: 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn, 95% trên chuẩn, tạo điều kiện cho các giáo viên học nâng chuẩn. GV được đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN loại khá trở lên, CBQL được đánh giá xếp loại mức độ khá trở lên, 92% CBQL, GV, NV hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Công tác huy động trẻ 5 tuổi: Phần đầu, duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMNTNT; Trẻ từ 3-5 tuổi đạt từ 95-97%; trẻ nhà trẻ đạt 46,7%.

- Chi bộ Đảng và đoàn thể: Phần đầu kết nạp 2 Đảng viên/năm, 1-2 đảng viên HTXSNV; Chi bộ đạt HTTNV trở lên; Công đoàn đạt công đoàn vững mạnh xuất sắc; Chi đoàn thanh niên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Giáo viên giỏi các cấp đạt 56,4%

- Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động: CBGVNV tích cực hưởng ứng, tham gia có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động do các ban ngành phát động và tổ chức.

- Chất lượng NDCSGD trẻ: 100% các lớp thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chương trình GDMN; Bé ngoan đạt 100%, chuyên cần đạt 93-95%, sức khỏe BT đạt 92% trở lên, tỉ lệ SDD-TC dưới 6%; 100% trẻ được đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT- BYT

- Tập thể đạt: Lao động tiên tiến xuất sắc; 100% CBGV đạt LĐTT trở lên, trong đó có 15% đạt CSTĐCS

*** Giai đoạn 2023-2025**

- Cơ sở vật chất: Xin kinh phí đầu tư xây dựng kiên cố 2 lớp học bản Phi Lĩnh 2 và Pú Dao, bếp ăn trung tâm. Tiếp tục xin kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất ĐDDC, TBDH cho các nhóm lớp, các phòng chức năng và đồ chơi ngoài trời.

- Nâng cao trình độ đào tạo: 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn, 98% GV đạt trình độ trên chuẩn, 98% GV được đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN loại khá trở lên; CBQL được đánh giá xếp loại mức độ khá trở lên, 95% CBQL, GV, NV hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Công tác huy động trẻ 5 tuổi: Phần đầu, duy trì và huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMNTNT; Trẻ từ 3-5 tuổi đạt từ 98%; trẻ nhà trẻ đạt 50% trở lên.

- Chi bộ Đảng và đoàn thể: Phần đầu kết nạp 2 Đảng viên/năm, 1-2 đảng viên HTXSNV; Chi bộ đạt HTTNV trở lên; Công đoàn đạt công đoàn vững mạnh xuất sắc; Chi đoàn thanh niên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Giáo viên giỏi các cấp đạt 60%
- Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động: CBGVNV tích cực hưởng ứng, tham gia có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động do các ban ngành phát động và tổ chức.
- Chất lượng NDCSGD trẻ: 100% các lớp thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chương trình GDMN; Bé ngoan đạt 100%, chuyên cần đạt 95% trở lên, sức khỏe BT đạt 93-95% trở lên, tỉ lệ SDD-TC dưới 5%; 100% trẻ được đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT- BYT
- Tập thể đạt: Lao động tiên tiến xuất sắc; 100% CBGV đạt LĐTT trở lên, trong đó có 15% đạt CSTĐCS.

*** Tầm nhìn đến năm 2030**

Phấn đấu kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 2 theo thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.

Cơ sở vật chất:

+ Xin đầu tư kinh phí xây dựng kiên cố khu hiệu bộ, các phòng phục vụ học tập, phòng chức năng, bảo vệ, nhà để xe, khu vực vui chơi. Xây tường bao tất cả các điểm trường, xây dựng bếp ăn tại các điểm trường đảm bảo theo tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non. Quy hoạch tổng thể theo phê duyệt.

+ Đồ dùng, đồ chơi, TBDH cho các nhóm, lớp, phòng chức năng, đồ chơi vận động ngoài trời đa dạng, phong phú, đồng bộ, đúng chuẩn theo quy định.

- Nâng cao trình độ đào tạo: 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, 100% GV được đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN loại khá trở lên; CBQL được đánh giá xếp loại mức độ khá trở lên, 98% CBQL, GV, NV hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Công tác huy động trẻ 5 tuổi: Phấn đấu, duy trì và huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMNTNT; Trẻ từ 3-5 tuổi đạt từ 99%; trẻ nhà trẻ đạt 55-60% trở lên.

- Chi bộ Đảng và đoàn thể: Phấn đấu kết nạp 2-3 Đảng viên/năm, 2 đảng viên HTXSNV; Chi bộ đạt HTTNV trở lên; Công đoàn đạt công đoàn vững mạnh xuất sắc; Chi đoàn thanh niên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Giáo viên giỏi các cấp đạt 70-80%

- Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động: CBGVNV tích cực hưởng ứng, tham gia có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động do các ban ngành phát động và tổ chức.

- Chất lượng NDCSGD trẻ: 100% các lớp thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chương trình GDMN; Bé ngoan đạt 100%, chuyên cần đạt 96% trở lên, sức khỏe BT đạt 95-98% trở lên, tỉ lệ SDD-TC dưới 4%; 100% trẻ được đảm bảo an

toàn, phòng chống tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT- BYT

- Tập thể đạt: Lao động tiên tiến xuất sắc; 100% CBGV đạt LĐTT, trong đó có 15% đạt CSTĐCS, UBND huyện tặng giấy khen, UBND tỉnh tặng bằng khen và Cờ thi đua xuất sắc dành cho đơn vị dẫn đầu.

3. Kinh phí thực hiện

Hàng năm tham mưu với các cấp bổ sung, thay thế đảm bảo đủ đồ dùng, đồ chơi, TBDH phục vụ cho hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Dự kiến kinh phí hàng năm: 200.000.000 đồng

Từ nay đến năm 2023 nhà trường tích cực tham mưu với Phòng GD&ĐT huyện Nậm Pồ, UBND xã, kêu gọi các tổ chức cá nhân từ thiện đầu tư xây dựng kiên cố 2 lớp học tại bản Phi Lĩnh 2 và bản Pú Dao. Kinh phí dự kiến 1,5 tỷ đồng. Đầu tư xây dựng bếp ăn trung tâm đảm bảo theo tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường Mầm non. Kinh phí dự kiến 300 triệu đồng.

Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Xây dựng kiên cố khu hiệu bộ, các phòng phục vụ học tập, phòng chức năng, bảo vệ, nhà để xe, khu vực vui chơi. Xây tường bao tất cả các điểm trường, xây dựng bếp ăn tại các điểm trường đảm bảo theo tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non. Kinh phí dự kiến 3 tỷ đồng.

4. Tổ chức thực hiện

Phân công thực hiện cụ thể:

- Hiệu trưởng

+ Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

- Phó Hiệu trưởng

+ Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn.

+ Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

+ Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

- Hội đồng trường

Quyết định về phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy

động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gần nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

- Tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu-chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu-chi, mua sắm bổ sung DD-TTB phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

- Hội cha mẹ học sinh

+ Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên, nhân viên.

2. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin,

tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển Trường Mầm non Si Pa Phìn giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm đến 10 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường thành một trong những trường mầm non chất lượng, có “thương hiệu” của giáo dục mầm non huyện Nậm Pồ. Luôn xứng đáng với niềm tin của lãnh đạo, của nhân dân và trẻ em trên địa bàn. Đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của giáo dục mầm non trong thời đại mới./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu Hằng

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỞNG PHÒNG**



Ngô Xuân Chiến